

Bản án số: 01/2024/HS-ST
Ngày: 04 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ích Yên;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Thanh Hải và Bà Hà Thị Dung

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Khánh Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nông Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 72/2023/TLST-HS, ngày 06 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2023/QĐXXST-HS, ngày 27 tháng 10 năm 2023; Quyết định thay đổi thẩm phán số 01 ngày 01/12/2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: NGUYỄN BÁ L (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1990 tại tỉnh Thái Nguyên; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ A, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Bó: Nguyễn Bá H; Mẹ Vũ Thị K; Vợ Hoàng Thị V (đã ly hôn) và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/7/2023. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh T. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: LÊ TUẤN Đ (Tên gọi khác: Không), sinh năm 1992 tại tỉnh Thái Nguyên; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Tổ A, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Bó: Lê Văn H1; Mẹ: Bùi Thị C; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại địa phương. (Có mặt tại phiên tòa).

3. Họ và tên: TRẦN ĐÀM T1, (tên gọi khác: Không) ; sinh năm 1986; Giới tính: Nam. Nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ A, phường M, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên. Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố: Trần Văn T; Mẹ: Nguyễn Thị P; Vợ, con: Chưa có; Tiền án; tiền sự: Không.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện đang tại ngoại tại địa phương. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2015 Nguyễn Văn D, Phan Sào N và đồng phạm đã thiết lập, tổ chức vận hành hệ thống đánh bạc trực tuyến thông qua loại hình sử dụng đồng tiền ảo gọi là R để tham gia hệ thống đánh bạc trực tuyến trong cổng game bài Rikvip/Tip.Club tại địa chỉ trang web có tên <http://www.Rikvip.com><http://www.Rikvip.vn> Đây là một công trò chơi (game) đánh bạc trực tuyến hoạt động trên nền tảng hệ điều hành Android, IOS, W, Window P1 được sử dụng cho các thiết bị như: Điện thoại di động thông minh, máy tính bảng, máy vi tính... Hệ thống RikVip/Tip.Club tích hợp 54 hình thức game đánh bạc mô phỏng cơ chế, hình thức đặt cược tương tự các sòng bài (Casino) quốc tế hoặc các trò cờ bạc dân gian như: Tài xỉu, Ba cây, Tá lả, Xì tố, L1, X xóc... Hệ thống sử dụng đồng tiền ảo (gọi là R) để cho đối tượng đánh bạc mua và đặt cược trong các game của cổng game bài RikVip/Tip.Club. Tất cả người chơi muốn tham gia đánh bạc phải lập tài khoản đăng nhập trên hệ thống game bài RikVip/Tip.Club.

Để hoạt động rộng rãi và thu hút được nhiều người tham gia đánh bạc, đối tượng Nguyễn Văn D và đồng phạm đã thành lập ra các Đại lý cấp 1 của hệ thống để cung cấp Rik cho Đại lý cấp 2 với giá quy đổi là 83 VNĐ = 100 Rik. Sau đó các Đại lý cấp 2 bán lại Rik cho những người đánh bạc với giá quy đổi từ 84 VNĐ đến 85 VNĐ = 100 Rik để truy cập vào hệ thống game bài RikVip/Tip.Club và đánh bạc với nhiều hình thức khác nhau. Trường hợp người đánh bạc thắng, nếu có nhu cầu đổi R lấy tiền VNĐ thì các Đại lý cấp 2 sẽ mua lại Rik với giá quy đổi từ 80 VNĐ đến 82 VNĐ = 100Rik. Khi mua, bán Rik với người đánh bạc thì hệ thống game bài RikVip/Tip.Club sẽ trừ 2% phí giao dịch, tùy từng trường hợp, người đánh bạc và

đại lý thống nhất với nhau ai là người chịu khoản phí giao dịch đó. Vào các kỳ cuối tháng thì hệ thống sẽ thưởng 1% tổng doanh thu cho Đại lý cấp 2.

Năm 2017, vụ việc được Công an tỉnh P phát hiện, khởi tố vụ án, khởi tố các bị cáo trong đó có Nguyễn Văn D, sinh năm: 1975, trú tại: phường T, quận Đ, thành phố Hà Nội; Phan Sào N, sinh năm: 1979, trú tại: phường Đ, quận A, thành phố Hồ Chí Minh..., tất cả các đại lý cấp 1, một số đại lý cấp 2 và đối tượng đánh bạc. Từ ngày 12/11/2018 đến ngày 30/11/2018, TAND tỉnh Phú Thọ đã xét xử sơ thẩm vụ án trên theo Bản án số 55/2018/HS-ST; từ ngày 05/3/2019 đến ngày 12/3/2019 Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã xét xử phúc thẩm theo bản án số 110/2019/HS-PT, bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Sau đó, Cơ quan ANĐT Công an tỉnh P đã chuyển hồ sơ tài liệu đến Cơ quan điều tra các tỉnh, thành phố nơi có các đối tượng là đại lý cấp 2 và các đối tượng đánh bạc (chưa bị xử lý) để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật. Ngày 04/01/2022, Cơ quan An ninh điều tra, Công an tỉnh T đã tiếp nhận dữ liệu liên quan đến 20 tài khoản Đại lý cấp 2 được đăng ký thông tin của 19 người *(trong đó có 02 đại lý cấp 2 đã được Cơ quan tố tụng tỉnh Phú Thọ điều tra, truy tố, xét xử về tội “Tổ chức đánh bạc”)* và 2785 tài khoản đánh bạc được đăng ký thông tin của 2475 người do Cơ quan An ninh điều tra, Công an tỉnh P chuyển đến. Cùng ngày, Cơ quan ANĐT Công an tỉnh T ra Quyết định phân công giải quyết nguồn tin theo quy định pháp luật.

Quá trình điều tra các bị cáo Nguyễn Bá L2, Nguyễn Hoàng Đ1, Hoàng Tuấn V1, Ngô Quang H2 đã trốn khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã. Đối với các bị cáo Lê Tuấn Đ2, Trần Đàm T1 cần Trung cầu giám định tâm thần nên chưa có kết quả, do đó ngày 28/4/2023, Cơ quan ANĐT Công an tỉnh T đã ra quyết định tách vụ án hình sự này thành 02 vụ án để điều tra theo luật định.

Ngày 04/5/2023, Cơ quan ANĐT đã ra Bản kết luận điều tra đối với 37 bị cáo, đồng thời ra quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, tạm đình chỉ điều tra bị cáo đối với 06 bị cáo gồm: Nguyễn Bá L2, Lê Tuấn Đ2, Trần Đàm T1, Nguyễn Hoàng Đ1, Hoàng Tuấn V1, Ngô Quang H2.

Nay đã có kết quả giám định tâm thần Lê Tuấn Đ2, Trần Đàm T1 và bắt truy nã bị cáo Nguyễn Bá L2. Với phương pháp, cách thức đánh bạc và tổ chức đánh bạc trên hệ thống game bài RikVip/Tip.Club đã được các cơ quan tố tụng tỉnh Phú Thọ kết luận tại các bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Quá trình điều tra đã làm rõ hành vi phạm tội “Đánh bạc” tại tỉnh Thái Nguyên của các bị cáo như sau:

Nguyễn Bá L2, sinh năm 1990, HKTT: Tổ A, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên: Tài liệu điều tra xác định: Ngày 18/12/2015, L2 đã sử dụng số điện thoại 0888.813.690, số chứng minh nhân dân 091104345 của L2 để tạo lập tài khoản trên hệ thống RikVip/Tip.Club với tên đăng nhập: “PheBiTi”, tên hiển thị: “PheBiTi” và trực tiếp quản lý, sử dụng để tham gia đánh bạc trực tuyến bằng tiền ảo Rik. Để có Rik tham gia đánh bạc L2 thường mua Rik của các đại lý trên hệ thống RikVip/Tip.Club với giá 85 VNĐ = 100 Rik, bán với giá 80 VNĐ = 100 Rik. Căn cứ dữ liệu trích xuất từ máy chủ hệ thống RikVip/Tip.Club về các phiên đặt cược, trả thưởng, hoàn tiền bằng Rik do Công an tỉnh P cung cấp và lời khai của L2 xác định trong ngày 08/8/2016, L2 đã tham gia đánh bạc trực tuyến qua các trò chơi “Sấm truyền”, “Tài xỉu” mà hệ thống RikVip/Tip.Club cung cấp với tổng số Rik đặt cược, trả thưởng, hoàn tiền 203.837.600 Rik tương đương 163.070.080 VNĐ.

Lê Tuấn Đ2, sinh năm 1992, HKTT: Tổ A, phường T, TP T, tỉnh Thái Nguyên: Ngày 14/4/2016, Đ2 sử dụng số điện thoại 0988.191.192, số CMND 091704545 của Đảng để đăng ký, tạo lập 01 tài khoản trên hệ thống game bài RikVip/Tip.Club với tên đăng nhập “letuandang1992”, tên hiển thị “dangle1992” và trực tiếp quản lý, sử dụng tài khoản trên để tham gia đánh bạc trực tuyến bằng tiền ảo Rik. Để có Rik tham gia đánh bạc, Đảng thường mua Rik của các đại lý trên hệ thống RikVip/Tip.Club với giá 90 VNĐ = 100 Rik, bán với giá 80 VNĐ = 100 Rik. Căn cứ dữ liệu trích xuất từ máy chủ hệ thống RikVip/Tip.Club về các giao dịch chuyển nhận Rik do Công an tỉnh P cung cấp và lời khai của Đ2 xác định trong ngày 20/4/2016 Đ2 đã bán tổng số 185.000.000 Rik tương đương 148.000.000 VNĐ.

Trần Đàm T1, sinh năm 1986, HKTT: Tổ A, phường M, TP S, tỉnh Thái Nguyên: Ngày 07/3/2017, T1 sử dụng số điện thoại 0986639369, số CMND 091836402 của T1 để đăng ký, tạo lập 01 tài khoản trên hệ thống game bài RikVip/Tip.Club với tên đăng nhập “trungtdbks.co.kk”, tên hiển thị “tailoc639369” và trực tiếp quản lý, sử dụng tài khoản trên để tham gia đánh bạc trực tuyến bằng tiền ảo Rik. Để có R tham gia đánh bạc, T1 thường mua Rik của các đại lý trên hệ thống RikVip/Tip.Club với giá 84 VNĐ = 100 Rik, bán với giá 82 VNĐ = 100 Rik. Căn cứ dữ liệu trích xuất từ máy chủ hệ thống RikVip/Tip.Club về các giao dịch chuyển nhận Rik do Công an tỉnh P cung cấp

và lời khai của T1 xác định trong ngày 01/5/2017 T1 đã mua tổng số 76.663.000 Rik, tương đương 64.396.920 VNĐ.

Tại bản Kết luận giám định số 6502/C09-P6 ngày 08/10/2020 của V2 Bộ C1 kết luận: “*Điểm Point là điểm thưởng mà hệ thống Rikvip/Tipclub thưởng cho khách hàng khi sử dụng Rik để tham gia chơi game trên hệ thống Rikvip/Tipclub.. . Điểm P2 chỉ được hình thành khi tài khoản tham gia chơi 1 trong 54 trò chơi được tích hợp trong hệ thống Rikvip/Tipclub*”. Do vậy, căn cứ Kết luận của V3 – Bộ C1 thì xác định các tài khoản có điểm point là tài khoản tham gia chơi game (đánh bạc) trên hệ thống Rikvip/Tipclub. Từ dữ liệu điện tử do Công an tỉnh P chuyển, tất cả các tài khoản Rikvip/Tipclub của 03 bị cáo phạm tội “Đánh bạc” đều có điểm Point, do vậy khẳng định lời khai của các bị cáo về việc mua, bán Rik để sử dụng vào việc đánh bạc trên hệ thống Rikvip/Tipclub là có căn cứ.

Quá trình điều tra, bị cáo Lê Tuấn Đ2, Trần Đàm T1 đã xuất trình các giấy tờ điều trị bệnh tâm thần tại một số bệnh viện. Cơ quan ANĐT đã ra quyết định trưng cầu giám định tâm thần đối với Lê Tuấn Đ2, Trần Đàm T1 tại V4.

Tại kết luận giám định pháp y tâm thần số 254/KLGD kết luận: trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo Lê Tuấn Đ2 không có bệnh tâm thần, bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Hiện tại, bị cáo Đ2 bị bệnh rối loạn lo âu lan tỏa, bệnh ở giai đoạn ổn định, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Tại kết luận giám định số 260/KLGD kết luận: trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định bị cáo Trần Đàm T1 bị bệnh rối loạn cơ thể hóa; trước, trong khi thực hiện hành vi phạm tội bệnh của bị cáo ở mức độ vừa, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Hiện tại, bệnh của bị cáo ở giai đoạn thuyên giảm, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Vật chứng vụ án: 01 (Một) Giấy chứng minh nhân dân số 091836402 mang tên Trần Đàm T1, 01 (Một) Sim Viettel số thuê bao 0986639369, số seri sim: 8984048851001280958, đều niêm phong trong phong bì ký hiệu “TĐT” (Giấy CMND và Sim của Trần Đàm T1), 01 (Một) thẻ Căn cước công dân số 033090012208 mang tên Nguyễn Bá L2, 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu OPPO Reno 7 được niêm phong theo quy định ký hiệu “L1” của Nguyễn Bá L2. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Cục THA dân sự tỉnh T chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 83/CT-VKS, ngày 05/10/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã truy tố các bị cáo: Nguyễn Bá Lộc, Lê Tuấn Đăng, Trần Đàm T1 về tội “Đánh bạc” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Tại phiên toà hôm nay, các bị cáo đều đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Phân luận tội tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát sau khi trình bày tóm tắt nội dung vụ án; đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã kết luận giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Bá L2, Lê Tuấn Đ2, Trần Đàm T1 phạm tội “*Đánh bạc*” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Về trách nhiệm hình sự:

- *Về hình phạt:*

1. Bị cáo Nguyễn Bá L2: Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Bá L2: 24 đến 30 tháng tù. Phạt bổ sung từ 7 triệu đồng đến 10 triệu đồng sung công quỹ Nhà nước

2. Bị cáo Lê Tuấn Đ2: Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Đ2: 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 đến 60 tháng. Phạt bổ sung từ 7 triệu đồng đến 10 triệu đồng sung công quỹ Nhà nước

3. Bị cáo Trần Đàm T1: Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo T1: 24 đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 48 đến 60 tháng. Phạt bổ sung từ 7 triệu đồng đến 10 triệu đồng sung công quỹ Nhà nước

- Buộc các bị cáo Nguyễn Bá L2, Lê Tuấn Đ2, Trần Đàm T1 nộp lại số tiền vào việc đánh bạc để sung công quỹ Nhà nước.

- *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án: 01 (Một) Sim Viettel số thuê bao 0986639369, số seri sim: 8984048851001280958, niêm phong trong phong bì ký hiệu “TĐT” (*Sim của Trần Đàm T1*).

Trả lại bị cáo Trần Đàm T1 01 (Một) Giấy chứng minh nhân dân số 091836402 mang tên Trần Đàm T1 niêm phong trong phong bì ký hiệu “TĐT”.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Bá L2 01 (Một) thẻ Căn cước công dân số 033090012208 mang tên Nguyễn Bá L2.

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Nguyễn Bá L2 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu OPPO Reno 7 được niêm phong theo quy định ký hiệu “L1”, trên mép dán có chữ ký Nguyễn Bá L2, Dương Tiến B, Nguyễn Văn H3 và 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan ANĐT, Công an tỉnh T.

- *Về án phí:* Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS năm 2015, Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH -14 về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Trong phần tranh luận, các bị cáo đều không có tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát.

Các bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, bị cáo Đ2 và T1 xin được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về chấp hành pháp luật tố tụng hình sự:

Hành vi, quyết định của Cơ quan an ninh Điều tra Công an tỉnh T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, Điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình Điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng đã được tổng đạt cho các bị cáo đúng thời hạn do pháp luật quy định. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng và điều hợp pháp.

[2]. Về áp dụng pháp luật:

Căn cứ Nghị quyết số 41/2017/NQ-QH ngày 20 tháng 6 năm 2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 của Quốc hội thi hành vi phạm tội của các bị cáo bị khởi tố, Điều tra, truy tố tại địa bàn tỉnh Thái Nguyên thuộc giai đoạn hai của nhóm Nguyễn Văn D và Phan Sào N cùng các đồng phạm đã bị TAND tỉnh Phú Thọ đã xét xử sơ thẩm tại Bản án số 55/2018/HS-ST, các bị cáo trong vụ án này đã thực hiện hành vi phạm tội xảy ra trước 00 giờ ngày 01/01/2018 (ngày Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực thi hành) nhưng sau ngày này mới bị

Điều tra, truy tố, xét xử nên cần áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội theo hướng dẫn của Nghị quyết khi xét xử đối với các bị cáo. Cụ thể là:

Đối với tội “Đánh bạc”: Tại Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định hình phạt nhẹ hơn Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 nên Tòa án xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” theo quy định tại Điều 248 của Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Đối với việc áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Đối với các bị cáo bị truy tố, xét xử về các tội phạm quy định tại Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 thì cần áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 khi quyết định hình phạt, xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và các vấn đề khác có liên quan. Tuy nhiên, nếu có quy định nào trong hai Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 và Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 mà có lợi cho các bị cáo thì được áp dụng triệt để.

[3]. Về giải quyết nội dung vụ án:

Để hoạt động rộng rãi và thu hút được nhiều người tham gia đánh bạc, đối tượng Nguyễn Văn D và đồng phạm đã thành lập ra các Đại lý cấp 1 của hệ thống để cung cấp Rik cho Đại lý cấp 2 với giá quy đổi là 83 VNĐ = 100 Rik. Sau đó các Đại lý cấp 2 bán lại Rik cho những người đánh bạc với giá quy đổi từ 84 VNĐ đến 85 VNĐ = 100 Rik để truy cập vào hệ thống game bài RikVip/Tip.Club và đánh bạc với nhiều hình thức khác nhau. Trường hợp người đánh bạc thắng, nếu có nhu cầu đổi R lấy tiền VNĐ thì các Đại lý cấp 2 sẽ mua lại Rik với giá quy đổi từ 80 VNĐ đến 82 VNĐ = 100Rik. Khi mua, bán Rik với người đánh bạc thì hệ thống game bài RikVip/Tip.Club sẽ trừ 2% phí giao dịch, tùy từng trường hợp, người đánh bạc và đại lý thống nhất với nhau ai là người chịu khoản phí giao dịch đó. Vào các kỳ cuối tháng thì hệ thống sẽ thưởng 1% tổng doanh thu cho Đại lý cấp 2.

Năm 2017, vụ việc được Công an tỉnh P phát hiện, khởi tố vụ án, khởi tố các bị cáo trong đó có Nguyễn Văn D, Phan Sào N cùng các đồng phạm đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm tại Bản án số 55/2018/HS-ST và Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã xét xử phúc thẩm theo bản án số 110/2019/HS-PT, bản án đã có hiệu lực pháp luật.

Sau đó, Cơ quan ANĐT Công an tỉnh P đã chuyển hồ sơ tài liệu đến Cơ quan Điều tra các tỉnh, thành phố nơi có các đối tượng là đại lý cấp 2 và các đối tượng đánh bạc (chưa bị xử lý) để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật. Ngày 04/01/2022, Cơ quan An ninh Điều tra, Công an tỉnh T đã tiếp nhận dữ liệu liên quan đến 20 tài khoản Đại lý cấp 2 được đăng ký thông tin của 19 người (trong đó có 02 đại lý cấp 2 đã được Cơ quan tố tụng tỉnh Phú Thọ Điều tra, truy tố, xét xử về tội “Tổ chức đánh bạc”) và 2785 tài khoản đánh bạc được đăng ký

thông tin của 2475 người do Cơ quan An ninh Điều tra, Công an tỉnh P chuyển đến. Cùng ngày, Cơ quan ANĐT Công an tỉnh T ra Quyết định phân công giải quyết nguồn tin theo quy định pháp luật.

Quá trình điều tra vụ án này, các bị cáo Nguyễn Bá L2, Nguyễn Hoàng Đ1, Hoàng Tuấn V1, Ngô Quang H2 đã trốn khỏi địa phương nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định truy nã. Đối với các bị cáo Lê Tuấn Đ2, Trần Đàm T1 cần Trung cầu giám định tâm thần nên chưa có kết quả do đó, ngày 28/4/2023, Cơ quan ANĐT Công an tỉnh T đã ra quyết định tách vụ án hình sự này thành 02 vụ án.

Ngày 11/7/2023, Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên đã xét xử 37 bị cáo về tội “Tổ chức đánh bạc” và “Đánh bạc”. Sau khi có kết quả giám định tâm thần của Lê Tuấn Đ2, Trần Đàm T1 và bắt truy nã bị can Nguyễn Bá L2, Cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh T tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Việc đưa ra xét xử các bị cáo lần này là trong giai đoạn 2 của vụ án. Các bị cáo đều thừa nhận đã đánh bạc bằng hình thức trực tuyến trên mạng Internet, không phải là kiểu đánh bạc truyền thống, liên quan đến các dữ liệu điện tử còn lưu giữ lại do Cơ quan ANĐT Công an tỉnh P đã chuyển hồ sơ tài liệu đến Cơ quan an ninh Điều tra Công an tỉnh T đối với 20 tài khoản Đại lý cấp 2 được đăng ký thông tin của 19 người (*Trong đó có 02 đại lý cấp 2 đã được Cơ quan tố tụng tỉnh Phú Thọ Điều tra, truy tố, xét xử về tội “Tổ chức đánh bạc”*). Hội đồng xét xử xác định đây là chứng cứ để buộc tội đối với các bị cáo.

Các bị cáo Nguyễn Bá L2, Lê Tuấn Đ2, Trần Đàm T1 đã tham gia các trò chơi của hệ thống game RikVIP/Tip.Club bằng hình thức đặt cược, được thua bằng Rik quy đổi được ra tiền Việt Nam đồng với số tiền trong một lần đánh bạc từ 50.000.000 đồng trở lên. Việc mua, bán Rik để sử dụng tham gia các trò chơi trực tuyến trên hệ thống game RikVIP/Tip.Club được xác định là hành vi đánh bạc trên mạng.

Vụ án “Đánh bạc” trong giai đoạn 2 ở Thái Nguyên là vụ án có đồng phạm nhưng chỉ là hình thức đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều là người thực hành, tiếp nhận ý chí của nhau thông qua mạng Internet để thực hiện hành vi đánh bạc mà không có sự bàn bạc, thống nhất từ trước. Do đó, chỉ căn cứ vào số tiền dùng vào việc đánh bạc đã làm rõ được ngày cụ thể để xác định trách nhiệm hình sự của từng bị cáo, không phân định vai trò của từng bị cáo trong đồng phạm.

[3.1]. Về căn cứ pháp lý để quy kết các đối tượng trong vụ án phạm tội Đánh bạc tại Thái Nguyên:

Hoạt động quản lý, cung cấp và sử dụng trò chơi điện tử trên mạng phải tuân theo quy định của Nghị định 72/2013/NĐ-CP ngày 15/7/2013 của Chính phủ và Thông tư 24/2014/TT-BTTTT ngày 29/12/2014 của Bộ T2.

Tại Khoản 3 Thông tư 24/2014/TT-BTTTT ngày 29/12/2014 của Bộ T2 quy định những hành vi bị cấm trong hoạt động cung cấp trò chơi điện tử tại Điều 5 Nghị định 72/2013/NĐ-CP quy định:

“2. Quảng cáo, giới thiệu, cung cấp dịch vụ trò chơi điện tử đối với các trò chơi điện tử chưa được cấp quyết định phê duyệt nội dung, kịch bản, chưa thông báo cung cấp dịch vụ theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 31 Nghị định số 72/2013/NĐ-CP.

3. Lợi dụng việc cung cấp, sử dụng dịch vụ trò chơi điện tử để đánh bạc, tổ chức đánh bạc, lừa đảo, kinh doanh trái pháp luật hoặc các hành vi vi phạm pháp luật khác”

Tại khoản 1 Điều 1 Nghị quyết 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao quy định về hành vi đánh bạc trái phép: Đánh bạc trái phép là hành vi đánh bạc được thực hiện dưới bất kỳ hình thức nào với mục đích được thua bằng tiền hay hiện vật mà không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép hoặc được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép nhưng thực hiện không đúng với quy định trong giấy phép được cấp.”

Tại Kết luận giám định số 6502/C09-P6 ngày 08/10/2020 của V2 Bộ C1 kết luận: *“Điểm Point là điểm thưởng mà hệ thống Rikvip/Tipclub thưởng cho khách hàng khi sử dụng Rik để tham gia chơi game trên hệ thống Rikvip/Tipclub.. Điểm P2 chỉ được hình thành khi tài khoản tham gia chơi 1 trong 54 trò chơi được tích hợp trong hệ thống Rikvip/Tipclub”*. Xác định các tài khoản có điểm point là tài khoản tham gia chơi game (đánh bạc) trên hệ thống Rikvip/Tipclub. Từ dữ liệu điện tử do Công an tỉnh P chuyển, tất cả các tài khoản Rikvip/Tipclub của các bị cáo phạm tội “Đánh bạc” đều có điểm Point, do vậy khẳng định lời khai của các bị cáo về việc mua, bán Rik để sử dụng vào việc đánh bạc trên hệ thống Rikvip/Tipclub là có căn cứ và đều bị coi là hành vi đánh bạc trái phép vi phạm pháp luật hình sự và cần xử lý nghiêm minh theo quy định tại Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Trong vụ án này, nếu tính theo quy định của Nghị quyết 01/2010/NQ-HĐTP của Tòa án nhân dân tối cao thì không phù hợp với thực tế và tính chất của đánh bạc trực tuyến bằng công nghệ cao Internet, nên theo nguyên tắc có lợi cho các bị cáo thì cần lấy ngày mà cơ quan Điều tra xác định rõ các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc và số tiền hưởng lợi quy đổi thành tiền VNĐ để làm căn cứ để xác định số tiền đánh bạc của từng bị cáo. Số tiền đánh bạc này là phương tiện

các bị cáo dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên căn cứ Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, cần buộc các bị cáo phải nộp vào ngân sách nhà nước.

Đối với những trường hợp đủ Điều kiện để cho hưởng án treo thì áp dụng theo Nghị quyết của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 hoặc hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 theo hướng có lợi cho các bị cáo.

[3.2]. Đánh giá hành vi, tính chất, mức độ, vai trò, nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quyết định hình phạt chính, hình phạt bổ sung, biện pháp cải tạo, xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp đối với từng bị cáo trong vụ án:

Nội dung Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 249 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng, cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ ba tháng đến ba năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm:

a) Có tính chất chuyên nghiệp;

b) Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc có giá trị từ năm mươi triệu đồng trở lên

3. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ ba triệu đồng đến ba mươi triệu đồng...”

Tại phiên tòa, lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn Điều tra, truy tố; phù hợp với biên bản đối soát; các dữ liệu điện tử; vật chứng đã thu giữ; kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

[3.3]. Đối với bị cáo Nguyễn Bá L2:

Ngày 18/12/2015, Nguyễn Bá L2 đã sử dụng số điện thoại 0888.813.690, số chứng minh nhân dân 091104345 của L2 để tạo lập tài khoản trên hệ thống RikVip/Tip.Club với tên đăng nhập: “PheBiTi”, tên hiển thị: “PheBiTi” và trực tiếp quản lý, sử dụng để tham gia đánh bạc trực tuyến bằng tiền ảo Rik. Để có Rik tham gia đánh bạc L2 thường mua Rik của các đại lý trên hệ thống RikVip/Tip.Club với giá 85 VNĐ = 100 Rik, bán với giá 80 VNĐ = 100 Rik. Căn cứ dữ liệu trích xuất từ máy chủ hệ thống RikVip/Tip.Club về các phiên đặt cược, trả thưởng, hoàn tiền bằng Rik do Công an tỉnh P cung cấp và lời khai của L2 xác

định trong ngày 08/8/2016, L2 đã tham gia đánh bạc trực tuyến qua các trò chơi “Sấm truyền”, “Tài xỉu” mà hệ thống RikVip/Tip.Club cung cấp với tổng số Rik đặt cược, trả thưởng, hoàn tiền 203.837.600 Rik tương đương 163.070.080 VNĐ.

Hội đồng xét xử xác định ngày 08/8/2016 là ngày bị cáo Nguyễn Bá L2 đã tham gia đánh bạc trực tuyến với tổng số Rik đặt cược, trả thưởng, hoàn tiền là 203.837.600 Rik tương đương 163.070.080 VNĐ được xác định là số tiền dùng đánh bạc đặc biệt lớn. Hành vi của L2 có đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xét vai trò, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Nguyễn Bá L2 đối với tội đánh bạc, thấy rằng:

Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo trốn khỏi địa phương, bị cơ quan an ninh điều tra Công an tỉnh T ra quyết định truy nã. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo L2 đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, mẹ đẻ bị cáo là bà Vũ Thị K được tặng Bằng khen vì sự nghiệp giáo dục nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ ở điểm s khoản 1 Điều 51 và 01 tình tiết giảm nhẹ khác theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về hình phạt chính: Từ những phân tích trên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc có mức án tương ứng với 24 tháng tù về tội “Đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày 10/7/2023.

Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 vì bị cáo phạm tội với mục đích nhằm thu lợi bất chính có giá trị đặc biệt lớn, tương ứng với mức phạt là 5 triệu đồng, nộp sung quỹ nhà nước.

Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Trả lại cho bị cáo L2 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Bá L2. Đối với chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO Reno 7 cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

Bị cáo sử dụng số tiền 163.070.080 VNĐ để đánh bạc. Do đó, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 buộc L2 phải nộp toàn bộ số tiền trên sung vào ngân sách nhà nước.

[3.4]. Đối với bị cáo Lê Tuấn Đ2:

Ngày 14/4/2016, Đ2 sử dụng số điện thoại 0988.191.192, số CMND 091704545 của Đăng để đăng ký, tạo lập 01 tài khoản trên hệ thống game bài

RikVIP/Tip.Club với tên đăng nhập “letuandang1992”, tên hiển thị “dangle1992” và trực tiếp quản lý, sử dụng tài khoản trên để tham gia đánh bạc trực tuyến bằng tiền ảo Rik. Để có Rik tham gia đánh bạc, Đăng thường mua Rik của các đại lý trên hệ thống RikVIP/Tip.Club với giá 90 VNĐ = 100 Rik, bán với giá 80 VNĐ = 100 Rik. Căn cứ dữ liệu trích xuất từ máy chủ hệ thống RikVIP/Tip.Club về các giao dịch chuyển nhận Rik do Công an tỉnh P cung cấp và lời khai của Đ2 xác định trong ngày 20/4/2016 Đ2 đã bán tổng số 185.000.000 Rik tương đương 148.000.000 VNĐ.

Trong đó, Hội đồng xét xử xác định ngày 20/4/2016 là ngày Lê Tuấn Đ2 thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức trực tuyến với tổng số Rik đặt cược, trả thưởng, 185.000.000 Rik tương đương 148.000.000 VNĐ được xác định là số tiền dùng đánh bạc đặc biệt lớn. Hành vi của Đ2 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xét vai trò, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Lê Tuấn Đ2, thấy rằng:

Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong quá trình Điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Đ2 đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có đơn xin cải tạo tại địa phương; bị cáo nộp tiền thu lời bất chính số tiền 30.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000025 ngày 02/11/2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên. Do đó, bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ ở điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và 01 tình tiết giảm nhẹ khác theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về hình phạt chính: Từ những phân tích trên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc có mức án tương ứng với 24 tháng tù. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà căn cứ vào Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi thường trú để giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung

năm 2009 vì bị cáo phạm tội với mục đích nhằm thu lời bất chính có giá trị đặc biệt lớn, tương ứng với mức phạt là 5 triệu đồng, nộp sung quỹ nhà nước.

Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: : Không thu giữ vật chứng gì của bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử không giải quyết.

Bị cáo sử dụng số tiền 148.000.000 VNĐ để đánh bạc. Do đó, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 buộc Đ2 phải nộp toàn bộ số tiền trên sung vào ngân sách nhà nước. Bị cáo đã nộp trước số tiền 30.000.000đ, còn phải nộp số tiền là 118.00.000VNĐ.

[3.5]. Đối với bị cáo Trần Đàm T1:

Bị cáo T1 tham gia vào việc đánh bạc trực tuyến trên hệ thống game bài RikVip/Tip.Club ngày 07/3/2017 với tên đăng nhập “trungtdbks.co.kk”, tên hiển thị “tailoc639369” và trực tiếp quản lý, sử dụng tài khoản trên để tham gia đánh bạc trực tuyến bằng tiền ảo Rik. Để có R tham gia đánh bạc, T1 thường mua Rik của các đại lý trên hệ thống RikVip/Tip.Club với giá 84 VNĐ = 100 Rik, bán với giá 82 VNĐ = 100 Rik. Căn cứ dữ liệu trích xuất từ máy chủ hệ thống RikVip/Tip.Club về các giao dịch chuyển nhận Rik do Công an tỉnh P cung cấp và lời khai của T1 xác định trong ngày 01/5/2017 T1 đã mua tổng số 76.663.000 Rik, tương đương 64.396.920 VNĐ.

Hội đồng xét xử xác định ngày 01/5/2017 là ngày Trần Đàm T1 thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức trực tuyến bán tổng số 76.663.000 Rik, tương đương 64.396.920 VNĐ được xác định là số tiền dùng đánh bạc giá trị rất lớn. Hành vi của T1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xét vai trò, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội; nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị Trần Đàm T1, ***thấy rằng:***

Bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo T1 đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có bố đẻ được tặng thưởng bằng khen, có mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị P được tặng kỷ niệm chương vì sự nghiệp giáo dục nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ ở điểm s khoản 1, 01 tình tiết giảm nhẹ ở khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Về hình phạt chính: Từ những phân tích trên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc có mức án tương ứng với 24 tháng tù. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, mà căn cứ vào Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 cho bị cáo hưởng án treo, ấn định thời

gian thử thách, giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi thường trú để giám sát và giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009 vì bị cáo phạm tội với mục đích nhằm thu lời bất chính có giá trị đặc biệt lớn, tương ứng với mức phạt là 5.000.000đ, nộp sung quỹ nhà nước.

Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Trả lại bị cáo T1 01 Giấy chứng minh nhân dân số 091836402 mang tên bị cáo.

Tịch thu tiêu huỷ 01 Sim Viettel số thuê bao 0986639369, số seri sim: 8984048851001280958, niêm phong trong phong bì ký hiệu “TĐT”.

Bị cáo sử dụng số tiền 64.396.920 VNĐ để đánh bạc. Do đó, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 buộc T1 phải nộp toàn bộ số tiền trên sung vào ngân sách nhà nước.

[4]. Xét đề nghị của đại diện của Viện kiểm sát là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

[5]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo đều phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6]. Thông báo quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ, áp dụng pháp luật:

- Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, 260, 268, 269, 299, 326, 327, 329, 331, 333 của Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Bá L2;

- Điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 248 của Bộ luật hình sự năm 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Lê Tuấn Đ2, Trần Đàm T1;

2. Về tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bá L2, Lê Tuấn Đ2, Trần Đàm T1 đều phạm tội “Đánh bạc” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009.

3. Về hình phạt chính và hình phạt bổ sung: Xử phạt:

3.1. Bị cáo Nguyễn Bá L2: 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/7/2023.

Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Bá L2 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng), nộp sung quỹ nhà nước.

3.2. Bị cáo Lê Tuấn Đ2: 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo là 5.000.000đ (Năm triệu đồng) nộp sung quỹ nhà nước.

Giao bị cáo Lê Tuấn Đ2 cho Ủy ban nhân dân phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3.3. Bị cáo Trần Đàm T1: 24 (Hai mươi tư) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 48 (Bốn mươi tám) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo 5.000.000đ (Năm triệu đồng) nộp sung quỹ nhà nước.

Giao bị cáo Trần Đàm T1 cho Ủy ban nhân dân phường M, thành phố S, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp đối với các bị cáo:

4.1. Đối với bị cáo Nguyễn Bá L2

Buộc bị cáo Nguyễn Bá L2 phải nộp số tiền dùng để đánh bạc là 163.070.080 đồng (Một trăm sáu mươi ba triệu, không trăm bảy mươi nghìn, không trăm tám mươi đồng) để sung vào ngân sách nhà nước.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Bá L2 01 (Một) thẻ Căn cước công dân số 033090012208 mang tên Nguyễn Bá L2.

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Nguyễn Bá L2 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu OPPO Reno 7 được niêm phong theo quy định ký hiệu “L1”, trên mép dán có chữ ký Nguyễn Bá L2, Dương Tiến B, Nguyễn Văn H3 và 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan ANĐT, Công an tỉnh T.

4.2. Đối với bị cáo Lê Tuấn Đ2:

Buộc bị cáo Lê Tuấn Đ2 phải nộp số tiền dùng để đánh bạc là 148.000.000 đồng (Một trăm bốn mươi tám triệu đồng). Bị cáo đã nộp số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng) theo biên lai thu số 0000025 ngày 02/11/2023 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên, còn phải nộp số tiền là 118.000.000 đồng (Một trăm mười tám triệu đồng).

4.3. Đối với bị cáo Trần Đàm T1:

Buộc bị cáo Trần Đàm T1 phải nộp số tiền dùng để đánh bạc là 64.396.920 đồng (Sáu mươi tư triệu, ba trăm chín mươi sáu nghìn, chín trăm hai mươi đồng) sung quỹ nhà nước.

Trả lại bị cáo T1 01 (Một) Giấy chứng minh nhân dân mang tên bị cáo Trần Đàm T1 được niêm phong trong bì niêm phong theo quy định ký hiệu “TĐT”, trên mép dán có chữ ký Trần Đàm T1, Dương Mạnh P3 và 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan ANĐT, Công an tỉnh T.

Tịch thu tiêu huỷ 01 (Một) Sim Viettel số thuê bao 0986639369 của Trần Đàm T1 được niêm phong trong bì niêm phong theo quy định ký hiệu “TĐT”,

trên mép dán có chữ ký Trần Đàm T1, Dương Mạnh P3 và 02 hình dấu tròn đỏ của Cơ quan ANĐT, Công an tỉnh T.

5. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Bá L2, Lê Tuấn Đ2, Trần Đàm T1 mỗi bị cáo phải nộp là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) sung ngân sách nhà nước.

6. Thông báo về quyền kháng cáo: Án xét xử công khai hình sự sơ thẩm, có mặt các bị cáo. Báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Cục THADS tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Ích Yên